TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 44/2022/QĐST-DS	*Bình Thủy, ngày 15 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 179/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Bùi Kim B**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: KVTT, TAD, BT, CT.

- Bị đơn: Bà **Lê Thị T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: LHP, TA, BT, CT.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Lâm Thị A**, sinh năm 1945.

Địa chỉ: LT, BT, CT.

2. Ông **Nguyễn Hồng S**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: TV, TH, PH, HG.

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự như sau:

Bà Lê Thị T có nghĩa vụ trả cho ông Bùi Kim B số tiền tính đến ngày 05/8/2022 là 384.333.000 đồng (*Ba trăm tám mươi B triệu ba trăm ba mươi ba ngàn đồng*). Trong đó: nợ gốc là 300.000.000 đồng, nợ lãi (lãi suất 1%/tháng) là 84.333.000 đồng.

Ông Bùi Kim B không yêu cầu những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị A và ông Nguyễn Hồng S phải liên đới với bà T trả nợ mà chỉ yêu cầu bà Lê Thị T trả nợ cho ông.

Khi bà Lê Thị T trả xong nợ gốc và lãi cho ông Bùi Kim B, ông B có trách nhiệm trả lại Bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E 918809, số vào sổ cấp GCN số 00767QSDĐ do UBND thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ cấp ngày 12/9/1995 cho bà Lâm Thị A và Bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 216790, số vào sổ cấp GCN: CH00099 do UBND huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 14/4/2010 cho ông Nguyễn Hồng S.

Cách thức trả và thời gian thanh toán do các bên tự thỏa thuận nếu không thống nhất sẽ yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự giải quyết theo thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

- Nguyên đơn tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm là 4.804.000 đồng, khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí 7.500.000 đồng theo biên lai số 0002080 ngày 15/10/2021, nguyên đơn được nhận lại số tiền 2.696.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 4.804.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- THADS Q. Bình Thủy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà